

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: ../2019/HSST

Ngày: 15/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Phan Trung Thành

- Bà: Nguyễn Thị Tài

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa: Ông K'Kràng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/TLST-HS ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **K'L**; Sinh năm: 1996 tại Lâm Đồng.

Tên gọi khác: Không

NKTT: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Dân tộc: Châu Mạ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin Lành

Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm vườn.

Con ông: K'L; Sinh năm 1973

Con bà: Ka S; Sinh năm 1976

Cùng trú tại: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình.

Vợ: Ka Th; Sinh năm 2000. Có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2019, đến ngày 08/5/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

2. Họ và tên: **K'T**; Sinh ngày 20/4/2001 tại Lâm Đồng.

Tên gọi khác: Không

NKTT: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Dân tộc: Châu Mạ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin Lành

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm vườn

Con ông: K'T (*chết*)

Con bà: Ka GL; Sinh năm 1969

Trú tại: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2019, đến ngày 08/5/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Ka GLếu; Sinh năm 1969

Trú tại: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo K'L và K'T là những đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy của đối tượng tên Hoàng và Lợi về sử dụng chung. Vào sáng ngày 06/5/2019, Hoàng gọi điện thoại cho K'L nhờ đưa 02 gói ma túy cho Lợi, do không có xe máy nên K'L đã điện thoại nhờ K'T đi lấy giúp. Đến khoảng 13h cùng ngày K'T đến miếu thờ bên lề đường tỉnh lộ ĐT 725 thuộc thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm do Hoàng chỉ lấy 02 gói ma túy đựng trong hai ống nhựa màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu đưa cho K'L cất giữ. Sau đó Hoàng bán lại 02 gói ma túy cho K'L và K'T với giá 300.000đ *(chưa đưa tiền cho Hoàng)* tại quán anh Vũ Văn Dũng thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm; khi K'L cầm 02 gói ma túy giấu trên tấm nhựa gác ở trên giá đỡ phía sau hiên nhà anh Vũ Văn Dũng thì bị Công an huyện Bảo Lâm kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật là 02 gói ma túy.

Theo kết luận giám định số 846/GĐ-PC09 ngày 08/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3906g, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 58/CTr-VKS-BL ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo K'L và K'T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; riêng bị cáo K'T gia đình có công với cách mạng nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS và đề nghị xử phạt bị cáo K'L từ 18 đến 24 tháng tù; K'T từ 15 đến 18 tháng tù; Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy, trả 02 điện thoại cho các bị cáo nhưng giữ lại để thi hành án, xe máy chuyển Công an Bảo Lâm xử lý theo thẩm quyền. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo K'L và K'T là những đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy của đối tượng tên Hoàng và Lợi về sử dụng chung. Vào sáng ngày 06/5/2019, sau khi nghe điện thoại của Hoàng nhờ đưa 02 gói ma túy cho Lợi; do không có xe máy nên K'L đã điện thoại nhờ K'T đi lấy giúp. Đến khoảng 13h cùng ngày K'T đến miếu thờ bên lề đường tỉnh lộ ĐT 725 thuộc thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm do Hoàng chỉ lấy 02 gói ma túy đựng trong hai ống nhựa màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu đưa cho K'L cất giữ. Sau đó Hoàng bán lại 02 gói ma túy cho K'L và K'T với giá 300.000đ (*mỗi người 150.000đ, chưa đưa tiền cho Hoàng*) tại quán anh Vũ Văn Dũng thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm. Khi K'L cầm 02 gói ma túy giấu trên tấm nhựa gác ở trên giá đỡ phía sau hiên nhà anh Vũ Văn Dũng thì bị Công an huyện Bảo Lâm kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật là 02 gói ma túy.

Theo kết luận giám định số 846/GĐ-PC09 ngày 08/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3906g, loại Methamphetamine. (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ*)

Hành vi trên của bị cáo K'L và K'T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát Bảo Lâm đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo là những đối tượng nghiện ma túy nhưng không tìm cách cai nghiện để sớm hoàn lương, trái lại lên lút mua ma túy cất giấu để sử dụng chung. Hành vi trên gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo K'T gia đình có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ gồm:

- 01 phong bì niêm phong số 846/2019 ghi vụ: K'L -1996; KT - 2001, HKTT: thôn 4, xã LB, Bảo Lâm, Lâm Đồng. QĐTC: 56/CSĐT ngày 06/5/2019 bao gói. Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Đào Anh Tuấn, Phạm Thị Dung, Đặng Trần Thảo Nguyên và

hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 phong bì niêm phong số 846/2019 ghi vụ: K'L -1996; KT - 2001, HKTT: thôn 4, xã LB, Bảo Lâm, Lâm Đồng. QĐTC: 56/CSĐT ngày 06/5/2019 hoàn mẫu m = 0,1335g. Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Đào Anh Tuấn, Phạm Thị Dung, Đặng Trần Thảo Nguyên và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Vật chứng trên tuyên tiêu hủy.

Đối với vật chứng gồm: 01 điện thoại di động màu đen có số sim 0329206381 của K'L; 01 điện thoại di động màu ghi trắng số sim 0865368041 của K'T. Vật chứng trên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vật chứng là 01 xe mô tô biển số 59F1-853.42, số máy F124-144352, số khung: PMSRU 12042YA44352; xe có giấy tờ hợp pháp, tuyên trả cho bà Ka GLều.

[8] Đối với đối tượng tên Hoàng và Lợi bán ma túy, chưa xác định nhân thân lai lịch, do đó Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo K'L và K'T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo K'L và K'T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Bị cáo K'T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Xử phạt bị cáo K'L 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2019.

- Xử phạt bị cáo K'T 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 phong bì niêm phong số 846/2019 ghi vụ: K'L -1996; KT - 2001, HKTT: thôn 4, xã LB, Bảo Lâm, Lâm Đồng. QĐTC: 56/CSĐT ngày 06/5/2019 bao gói. Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Đào Anh Tuấn, Phạm Thị Dung, Đặng Trần Thảo Nguyên và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 phong bì niêm phong số 846/2019 ghi vụ: K'L -1996; KT - 2001, HKTT: thôn 4, xã LB, Bảo Lâm, Lâm Đồng. QĐTC: 56/CSĐT ngày 06/5/2019 hoàn mẫu m = 0,1335g. Trên phong bì niêm phong có chữ ký của Đào Anh Tuấn, Phạm Thị Dung, Đặng Trần Thảo Nguyên và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:

- 01 điện thoại di động màu đen có số sim 0329206381 của K'L.

- 01 điện thoại di động màu ghi trắng số sim 0865368041 của K'T.

Trả cho bà Ka GLều 01 xe mô tô biển số 59F1-853.42, số máy F124-144352, số khung: PMSRU 12042YA44352.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị

quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo K'L và K'T mỗi bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Trung Thành

Nguyễn Thị Tài

Nguyễn Văn Đức